

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:02/2020/HS-ST
Ngày 13-02-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Ông Hoàng Văn Công;
- 2- Ông Hoàng Văn Khiếu.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lý Văn Tầm- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 27-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 31-01-2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thị B- Sinh ngày 28-3-1975 tại huyện L- tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Viết T (Đã chết) và bà Nông Thị P. Có chồng là anh Trần Văn Ph hiện đang sinh sống tại thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái; bị cáo có hai con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1999, các cháu đều đã trưởng thành.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1/ Anh Trương Văn K

Nơi cư trú: Thôn 8 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

2/ Cháu Hoàng Văn T 17 tuổi.

Người đại diện: Chị Hoàng Thị D 43 tuổi, là mẹ đẻ cháu T.

Nơi cư trú: Thôn 7 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

3/ Anh Lý Văn Đ

Nơi cư trú: Thôn 8 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

4/ Anh Nhữ Văn L

Nơi cư trú: Thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

5/ Anh Hoàng Văn V

Nơi cư trú: Thôn 7 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

6/ Anh Hoàng Văn Đ

Nơi cư trú: Thôn 7 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

7/ Anh Lý Văn Ch

Nơi cư trú: Thôn 8 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

8/ Anh Lê Quốc Ph

Nơi cư trú: Thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

9/ Anh Phùng Văn S

Nơi cư trú: Thôn 7 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

10/ Chị Nguyễn Thị H

Nơi cư trú: Thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Yên Bái.

Cháu Hoàng Văn T và anh Hoàng Văn Đ có mặt; những người làm chứng còn lại vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 47 phút ngày 24-9-2019 tổ công tác của Công an huyện L, tỉnh Yên Bái bắt quả tang Hoàng Thị B đang có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Hoàng Văn T sinh năm 2003, trú tại thôn 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái tại nhà ở của B. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, loại Galaxy j7 Prime; 01 (một) bút bi màu xanh; 01 (một) bút bi màu đỏ; 02 (hai) tờ giấy cỡ A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ ghi các chữ số tự nhiên (bảng đề) có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị B; 02 (hai) tờ giấy lịch mặt trắng có ghi các chữ số tự nhiên (bảng đề) có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị B; 01 (một) mảnh bìa cattong một mặt có ghi các chữ số tự nhiên; 01 (một) túi giả da màu đỏ, trong túi có 9.721.000đồng (chín triệu bảy trăm hai mươi một nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01(một) thẻ ATM của ngân hàng Agribank in tên Hoang Thi Bang; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân của Hoàng Thị B. Toàn bộ các vật chứng trên được niêm phong theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị B, thu giữ 30 (ba mươi) tờ giấy cỡ A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ in các số tự nhiên; 24.591.000đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm chín mươi một nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị B khai nhận: Từ khoảng đầu tháng 9/2019, trong khi rửa xe cho khách tại nhà ở mình có gặp một người phụ nữ tên Ánh nhà ở tỉnh Lào Cai (B không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Ánh). Hai người thỏa thuận về việc B làm thư ký ghi số lô, số đề cho Ánh hàng ngày rồi tổng hợp bảng, khoảng 18 giờ đến 18 giờ 10 phút Ánh sẽ đến thu bảng số lô, số đề và thanh toán tiền mua bán số lô, số đề với B. Ánh sẽ trích lại cho B 20% giá trị số tiền bảng số đề và 1.000 đồng đối với 01 (một) điểm lô mà B ghi được của những người chơi. Từ đầu tháng 9/2019 B bắt đầu bán số lô, số đề trái phép tại nhà ở của mình thuộc thôn 9, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái cho những người có nhu cầu mua và tổng hợp bảng số lô, số đề chuyển cho Ánh để kiếm lời. B bán số lô, số đề bằng cách ghi trực tiếp tại nhà hoặc nhận tin nhắn bằng ứng dụng Zalo qua điện thoại di động của mình. B ghi số lô, số đề, số tiền của người mua vào tờ giấy lịch, sau đó tổng hợp vào tờ giấy trắng có kẻ in sẵn các số tự nhiên (bảng số lô, số đề) rồi chờ đến khi Ánh đến thu thì đưa cho Ánh. B là người trực tiếp bán số lô, số đề cho người mua và bán lại cho Ánh; Ánh và B tính toán số tiền thưởng, Ánh đưa số tiền thưởng cho B để B trực tiếp trả thưởng cho người mua nếu trúng thưởng.

Phương thức mua bán số lô, số đề (số đề hai số và số đề ba số) là căn cứ vào kết quả xổ số miền bắc mở thưởng trong ngày, các đối tượng đánh bạc thanh toán với nhau như sau:

Nếu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, mỗi số lô có hai số, số lô trúng thưởng là có hai số trùng với hai số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số miền bắc, tỷ lệ trả thưởng là 01 (một) điểm lô x 80.000 đồng x số lần trùng lặp. Thông thường B bán 01 (một) điểm lô x 23.000 đồng.

Nếu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh số đề, mỗi số đề hai số có hai số, mỗi số đề ba số có ba số; số đề trúng thưởng là có hai số (hoặc ba số) trùng với hai số (hoặc ba số) cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc, tỷ lệ trả thưởng là 01 (một) x 70 lần đối với số đề hai số và 01 (một) x 400 lần đối với số đề ba số.

Các đối tượng mua số đề, số lô, B không trừ phần trăm cho người mua. Đối với số lô B bán lại cho Ánh với giá 22.000 đồng, B được hưởng lợi 1.000 đồng/1 điểm lô. Đối với giá trị số đề B bán cho Ánh sẽ được trích lại 20%, theo đó cứ 100.000 đồng B chỉ phải đưa cho Ánh 80.000 đồng còn B sẽ được hưởng lợi là 20.000 đồng.

Ngày 24-9-2019, Hoàng Văn T đến nhà Hoàng Thị B để mua số lô, số đề; B đã bán cho T tổng số tiền số lô, số đề là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Khi đang thực hiện hành vi đánh bạc thì B và T bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ các tài sản, đồ vật liên quan.

Quá trình điều tra xác định được cùng ngày 24-9-2019, B còn thực hiện hành vi bán số lô, số đề trái phép cho những người cụ thể như sau:

+ Trương Văn K, sinh năm 1970, trú tại thôn 8, xã Đ, huyện L với số tiền 510.000 đồng (năm trăm mười nghìn đồng).

+ Lý Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn 8, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 3.340.000 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, trú tại thôn 9, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 120.000đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Phùng Văn S, sinh năm 1992, trú tại thôn 7, Xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 110.000đồng (một trăm mười nghìn đồng).

+ Lê Quốc Ph, sinh năm 1974, trú tại thôn 9, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 207.000đồng (hai trăm linh bảy nghìn đồng).

+ Nhữ Văn L, sinh năm 1979, trú tại thôn 9, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 230.000đồng (hai trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Lý Văn Ch, sinh năm 1962, trú tại thôn 8, Xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 132.000đồng (một trăm ba mươi hai nghìn đồng).

+ Hoàng Văn Đ, sinh năm 1974, trú tại thôn 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 120.000đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng)

+ Hoàng Văn V, sinh năm 1994, trú tại thôn 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 28.000đồng (hai mươi tám nghìn đồng).

Tổng số tiền B bán số lô, số đề trái phép cho 10 người có tên và địa chỉ trên là 7.297.000đồng (bảy triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng); trong đó 09 đã thanh toán, riêng Lý Văn Đ chưa thanh toán số tiền mua bán số lô, số đề cho B.

Mở rộng điều tra cũng đã xác định:

- Ngày 24-9-2019 ngoài 10 người có tên tuổi và địa chỉ nêu trên, Hoàng Thị B còn bán số lô, số đề trái phép cho 09 người khác nhưng không rõ con người, con số, số tiền cụ thể của từng người với tổng số tiền là 3.435.000đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- Ngày 23/9/2019, B bán số lô, số đề trái phép cho những người cụ thể như sau:

+ Trương Văn K, sinh năm 1970, trú tại thôn 8, xã Đ, huyện L với số tiền 530.000đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Hoàng Văn T, sinh năm 2003, trú tại thôn 7, Xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 260.000đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ Lý Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn 8, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái với số tiền 4.025.000đồng (bốn triệu không trăm hai mươi năm nghìn đồng), đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng ngày 23/9/2019 thì Đ trúng thưởng 10 điểm lô với số tiền thưởng là 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng). Như vậy, số tiền Đ và B mua bán số lô, số đề với nhau là 4.825.000 đồng (bốn triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tổng số tiền B mua bán số lô, số đề trái phép với K, T, Đ ngày 23-9-2019 là 5.615.000đồng (năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Trong số ba người trên có Lý Văn Đ chưa thanh toán tiền cho B và B cũng chưa thanh toán tiền trúng thưởng cho Đ.

Ngoài ba người nói trên, ngày 23-9-2019 B còn bán số lô, số đề trái phép cho 14 người khác nhưng không xác định được rõ con người, con số, số tiền cụ thể của từng người với tổng số tiền 2.550.000đồng (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng ngày 23/9/2019 thì những người này trúng thưởng 22 điểm lô với số tiền thưởng là 1.760.000đồng (một triệu

bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Như vậy, số tiền những người này và B mua bán số lô, số đề với nhau là 4.310.000 đồng (bốn triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra, B cũng đã khai nhận trước ngày 23/9/2019 còn thực hiện hành vi bán số lô, số đề trái phép cho nhiều người nhưng không xác định được thời gian, con người, con số, số tiền cụ thể của từng người mua số lô, số đề do bảng ghi số lô, số đề đã chuyển cho Ánh và các tài liệu liên quan mua bán số lô, số đề hàng ngày B đã tiêu hủy hết.

Tại Kết luận giám định số 249/KLGD ngày 29-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Toàn bộ số tiền 36.812.000 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm mười hai nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị B ngày 24-9-2019 gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành (Bút lục số 37, 38).

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-LY ngày 25-12-2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái đã truy tố Hoàng Thị B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Thị B phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 điều 321; điều 36; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Thị B 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập hàng tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đồng thời đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Quá trình xét hỏi Hoàng Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do háms lợi nên Hoàng Thị B và một số đối tượng đã thoả thuận mua bán số lô, số đề trái phép với nhau thông qua ghi trực tiếp tại nhà ở của B hoặc qua tin nhắn ứng dụng zalo trên điện thoại di động. Cụ thể ngày 23-9-2019 B đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với ba người là Trương Văn K; Hoàng Văn T và Lý Văn Đ số tiền là 5.615.000 đồng (năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó số tiền mua bán số lô, số đề là 4.815.000 đồng và số tiền Lý Văn Đ trúng thưởng là 800.000 đồng. Ngày 24-9-2019 B đã đánh bạc cùng hình thức trên với 10 người gồm: Trương Văn K; Lý Văn Đ; Nguyễn Thị H; Phùng Văn S; Lê Quốc Ph; Nhữ Văn L; Lý Văn Ch; Hoàng Văn Đ; Hoàng Văn V và Hoàng Văn T với tổng số tiền là 7.297.000 đồng (Bảy triệu hai trăm chín mươi

bảy nghìn đồng); khi B đang thực hiện việc mua bán số lô, số đề trái phép với Hoàng Văn T thì bị tổ công tác Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích nhằm vụ lợi để thoả mãn nhu cầu cá nhân, do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thị B phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Hoàng Thị B là người lao động chưa có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Thị B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các tài liệu trong hồ sơ thể hiện Hoàng Thị B có tiền sử bệnh tim, thường xuyên ốm yếu phải đi viện điều trị; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên với hai lần đánh bạc ngày 23 và 24-9-2019 bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Hoàng Thị B có nhân thân tốt; có nơi thường trú rõ ràng; có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không cần thiết phải cách ly Hoàng Thị B ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lao động nhất thời phạm tội. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn; công việc và thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập hàng tháng và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với Hoàng Văn T; Trương Văn K; Lý Văn Đ; Nguyễn Thị H; Phùng Văn S; Lê Quốc Ph; Nhữ Văn L; Lý Văn Ch; Hoàng Văn Đ; Hoàng Văn V có hành vi đánh bạc với Hoàng Thị B ngày 23 và 24-9-2019, tuy nhiên số tiền đánh bạc chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện L- tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này là phù hợp (Bút lục số 136, 152, 167, 179, 193, 206, 219, 243, 255, 269).

- Đối với hành vi mua, bán số lô, số đề trái phép của B với những người không biết tên tuổi địa chỉ theo lời khai của B trong hai ngày 23; 24-9-2019 và trước ngày 23-9-2019; cùng với người phụ nữ tên Ánh theo lời khai của B là người đã mua lại bảng số lô, số đề, do không xác định rõ được tên tuổi, địa chỉ, con số, số tiền cụ thể nên không có căn cứ xử lý hành vi đánh bạc của B và những người này.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Xác nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả cho Hoàng Thị B: Số tiền 24.591.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm chín mươi một nghìn đồng); 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Agribank, số thẻ 9704050852031306 in

tên Hoàng Thị Bang và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 060684335 của Hoàng Thị B (Bút lục số 280, 281).

- Đối với số tiền 12.221.000đồng (Mười hai triệu, hai trăm, hai mươi một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị B là do bị cáo phạm tội mà có và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Các vật chứng còn lại gồm: 01 (một) bút bi màu xanh nhãn hiệu TL; 01 (một) bút bi màu đỏ nhãn hiệu TL; 01 (một) túi giả da màu đỏ; 30 (ba mươi) tờ cỡ giấy A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ in các số tự nhiên; 02 (hai) vỏ hộp bìa đã mở niêm phong; 03 (ba) vỏ phong bì đã mở niêm phong, xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị B phạm tội “Đánh bạc”.

2- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 321; điều 36; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hoàng Thị B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Hoàng Thị B cho Ủy ban nhân dân xã Đ- huyện L - tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục Hoàng Thị B.

3- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 12.221.000đồng (Mười hai triệu, hai trăm, hai mươi một nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong một phong bì và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng của Hoàng Thị B.

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bút bi màu xanh nhãn hiệu TL; 01 (một) bút bi màu đỏ nhãn hiệu TL; 01 (một) túi giả da màu đỏ; 30 (ba mươi) tờ giấy cỡ A4 một mặt có dòng kẻ in các số tự nhiên; 03 (ba) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) hộp hình chữ nhật và 01 hộp bìa catton được bọc kín B giấy trắng.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-12-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Yên Bái).

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Hoàng Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Duy Đô